

Thời gian: Thứ hai, 4.12.2023

RÈN LUYỆN TOÁN

1. Tính nhẩm.



+



Em hãy nhớ đến cách
thao tác mở thêm
ngón tay trong đầu
nhé!

$8 - 3 = ?$

$8 - 3 = 5$



$2 + 4 = \square$

$0 + 5 = \square$

$8 - 3 = \square$

$3 + 6 = \square$

$10 + 0 = \square$

$9 - 2 = \square$

$5 + 3 = \square$

$2 + 8 = \square$

$7 - 4 = \square$

$2 + 5 = \square$

$8 + 1 = \square$

$6 - 0 = \square$

$6 + 1 = \square$

$3 + 4 = \square$

$10 - 2 = \square$

$4 + 6 = \square$

$1 + 7 = \square$

$10 - 7 = \square$

2. Điền dấu >, <, =?

$9 + 1 \square 3 + 6$

....

....

$10 - 4 \square 7 - 3$

....

....

$8 - 5 \square 8 - 4$

....

....

$2 + 6 \square 6 + 2$

....

....

RÈN LUYỆN TOÁN

3. Điền số.



Mẹo nhỏ:

$$2 + \square = 10 \rightarrow$$



Muốn tìm số ở ô trống, bé chỉ cần:

$$\text{Số lớn} - \text{Số bé} = \text{Số cần tìm} \rightarrow 10 - 2 = 8$$

$$3 + \square = 7$$

$$10 - \square = 7$$

$$4 + \square = 8$$

$$9 - \square = 3$$

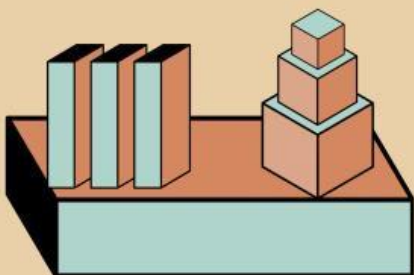
$$\square + 5 = 6$$

$$8 - \square = 1$$

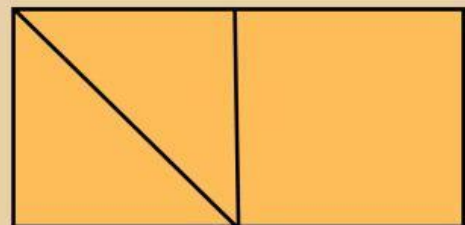
$$\square + 2 = 9$$

$$7 - \square = 5$$

4. Đếm và viết số hình.



- Có hình khối lập phương.
- Có hình khối hộp chữ nhật.



- Có hình vuông.
- Có hình chữ nhật.
- Có hình tam giác.